

Số: 95 /KH-UBND

Hung Yên, ngày 18 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hành động đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp; chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026

Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Số 15/CT-TTg ngày 24/4/2017 về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 331/KH-BCĐTƯATTP ngày 26/02/2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm (ATTP) về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2026; Công văn số 1924/BNNMT-CCPT ngày 04/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 05/3/2026 của UBND tỉnh triển khai công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm nâng cao năng lực và trách nhiệm trong quản lý về chất lượng, an toàn thực phẩm ngành Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 210/TTr-SNNMT ngày 13/3/2026 về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp; chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026;

UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp; chất lượng, an toàn thực phẩm (ATTP), gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đảm bảo an ninh, ATTP và nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản trong đó lấy quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP, chế biến và phát triển thị trường làm trục xuyên suốt trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Đảm bảo thống nhất trong chỉ đạo từ cấp tỉnh đến cấp xã, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các kế hoạch, đề án về chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng ATTP nông lâm thủy sản; kiểm soát chặt chẽ nguy cơ mất ATTP theo chuỗi giá trị từ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, lưu thông đến tiêu dùng.

Thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản theo chiều sâu, nâng cao giá trị gia tăng, giảm tổn thất sau thu hoạch; nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

Phát triển thị trường tiêu thụ và xuất khẩu nông lâm thủy sản bền vững; nâng cao uy tín, thương hiệu nông sản Việt Nam; góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, ổn định sinh kế cho người sản xuất và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp bền vững và kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp và môi trường, phù hợp với yêu cầu thực tiễn năm 2026 và kế hoạch phát triển giai đoạn 2026-2030.

Các nội dung kế hoạch cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và có sản phẩm đầu ra cụ thể.

Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao toàn diện, hiệu quả công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản; tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt về chất lượng, an toàn, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản; hình thành nền tảng vững chắc cho phát triển chế biến sâu và mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản tỉnh theo chuỗi giá trị bền vững, tăng khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản của tỉnh theo hướng "***Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh***".

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định đạt trên 97%;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định ATTP đạt trên 97%;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu ATTP đạt trên 98,5%;

- Phân đầu tăng 5% số cơ sở, diện tích hoặc sản lượng áp dụng các quy trình sản xuất tốt (VietGAP, VietGAHP hoặc các chứng nhận tương đương) so với năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Chuẩn hóa hệ thống pháp luật chuyên ngành, tiêu chuẩn, quy chuẩn và chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo chuỗi giá trị.

Chủ động rà soát, kiến nghị đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành; những quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản phù hợp với thực tiễn.

Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chất lượng, ATTP. Rà soát, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương.

2. Hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy; đảm bảo nguồn lực thực thi; tuân thủ kỷ cương hành chính.

Kiểm toàn hệ thống quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản, đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tiếp nhận và thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

Đẩy mạnh hơn trong phân cấp, phân công (đặc biệt tuyến xã, phường) cụ thể trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP gắn với trách nhiệm giải trình, nâng cao năng lực thực thi, năng lực kiểm tra, giám sát, tránh chồng chéo nhưng cũng không bỏ sót nhiệm vụ.

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện có hiệu quả Nghị định số 46/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 66.13/2026/NQ-CP, Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025, Thông tư số 80/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 và các quy định pháp luật liên quan đảm bảo hoạt động của chính quyền 02 cấp thống nhất, thông suốt và hiệu quả; kịp thời hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị.

Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất kỹ thuật trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng, ATTP.

3. Tăng cường quản lý theo chuỗi; thúc đẩy chế biến sâu gắn với xây dựng thương hiệu và logistics nông lâm thủy sản; phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu

Khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển chế biến sâu gắn với vùng nguyên liệu và chuỗi cung ứng an toàn, bền vững, phát triển công nghệ bảo quản sau thu hoạch, công nghệ chế biến phụ phẩm mô hình kinh tế tuần hoàn.

Tăng cường xây dựng và nhân rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông lâm, thủy sản theo chuỗi giá trị. Nâng cấp, nhân rộng các chuỗi cung ứng nông, lâm, thủy sản an toàn, phát triển các chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản bền vững.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa sản phẩm nông lâm thủy sản <http://hy.check.net.vn>; Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 25/QĐ-BNNMT ngày 07/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035.

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nâng cao năng lực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, phát triển hệ thống logistics nông lâm thủy sản bền vững.

Thường xuyên cập nhật, cảnh báo và phổ biến các thông tin, biến động thị trường trong nước và xuất khẩu.

Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tăng tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông lâm thủy sản Việt Nam qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại, thương mại điện tử,...).

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng, triển khai, vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc, các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành

Xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực chất lượng, chế biến và phát triển thị trường. Thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất và sản phẩm nông lâm thủy sản phục vụ công tác quản lý của cơ quan chức năng và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử hy.check.net.vn truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông lâm sản và thủy sản đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, kết nối với hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa quốc gia

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giám sát, cảnh báo sớm, truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng, đảm bảo ATTP. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP, chế biến và phát triển thị trường.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; cung cấp thông tin, truyền thông đầy đủ, minh bạch, chính xác cho người tiêu dùng và cộng đồng xã hội

Tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Luật ATTP và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật ATTP mới được sửa đổi ban hành; cập nhật các quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, ATTP tới các tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

Truyền thông, giới thiệu, quảng bá cách làm hay, lan tỏa mô hình tiêu biểu về sản xuất, sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn,...trên các phương tiện thông tin đại chúng tới người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về tình hình và kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất ATTP; tăng cường vận động nhân dân tích cực tham gia, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc phát hiện và

tổ giác các hành vi vi phạm pháp luật, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ

Đào tạo, tập huấn, thông tin và truyền thông về ATTP. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong chế biến sâu, xây dựng thương hiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

6. Tăng cường kiểm soát chất lượng, ATTP; trọng tâm công tác hậu kiểm, cảnh báo sớm; chủ động xử lý vi phạm, sự cố mất ATTP theo chuỗi

Tiếp tục ký cam kết đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Kiểm tra việc tuân thủ các yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (bao gồm các cơ sở theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT và cơ sở theo quy định tại điểm k, khoản 1, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP).

Triển khai đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Thông tư 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024, Thông tư 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025, Thông tư số 80/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 và quy định pháp luật hiện hành.

Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định; tăng cường hậu kiểm chất lượng sản phẩm vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản và muối theo quy định.

Tổ chức triển khai giám sát các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, đặc biệt các vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ xuất khẩu; tập trung vào giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh, hóa chất cấm, vi sinh vật gây hại,... truy xuất nguồn gốc, thu hồi sản phẩm không đảm bảo ATTP, nhằm ngăn chặn và kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm

Tăng cường công tác kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP theo kế hoạch và đột xuất khi có dấu hiệu cảnh báo hoặc vi phạm; hậu kiểm sản phẩm, các nhóm sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP là thực phẩm phát hiện và xử lý triệt để các vụ vi phạm về kinh doanh, sử dụng, lạm dụng VTNN và sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo ATTP, gian lận chất lượng, nguồn gốc xuất xứ.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Kinh phí cấp tỉnh: Từ ngân sách hành chính sự nghiệp cấp cho các đơn vị và nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án.

- Kinh phí cấp xã, phường: do UBND các xã, phường đảm nhiệm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Hành động đảm bảo chất lượng, ATTP, hậu kiểm ATTP lĩnh vực nông nghiệp; gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2026 đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên; là đơn vị đầu mối tổng hợp kết quả triển khai thực

hiện, thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chất lượng vật tư nông nghiệp và chất lượng, ATTP cho công chức xã, phường được phân công quản lý ATTP nông lâm thủy sản, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm.

Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, hậu kiểm, giám sát chuyên ngành, liên ngành, theo kế hoạch, đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu triển khai công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm thuộc chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn theo quy định.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản; triển khai và cập nhật dữ liệu chuyên ngành trên các phần mềm quản lý ngay khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai.

Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan chuyên môn thực hiện giám sát ATTP nông lâm thủy sản tại các vùng sản xuất, cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, lấy mẫu giám sát sản phẩm nông lâm thủy sản tại các chợ trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp triển khai Chương trình phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2026...; chương trình phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên với Sở Nông nghiệp và Môi trường thủ đô Hà Nội và các tỉnh thành khác trong liên kết thúc đẩy chuỗi tiêu thụ nông sản an toàn.

Phối hợp với Công an tỉnh, các ban, ngành liên quan phát hiện, triệt phá, xử lý nghiêm đối với các cơ sở buôn bán, sử dụng chất cấm, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón ngoài danh mục, không rõ nguồn gốc; vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng; các sản phẩm thực phẩm sơ chế, chế biến không có nguồn gốc rõ ràng, không đủ điều kiện ATTP.

Rà soát, thống kê, bổ sung danh sách quản lý các vùng trồng trọt, chăn nuôi theo VietGAP, VietGAHP; các cơ sở sơ chế, chế biến thuộc đối tượng quản lý

Đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Bộ đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

Phối hợp với Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Hưng Yên và các đơn vị liên quan xây dựng phóng sự/chuyên đề về chất lượng vật tư nông nghiệp và chất lượng, ATTP công khai các hành vi vi phạm tại các cơ sở vi phạm, kết quả xử lý vi phạm, các cơ sở thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP, các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

2. Sở Y tế

Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của ngành theo quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về ATTP đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo phân công, phân cấp;

Phối hợp với các sở, ngành trong việc thông tin, truy xuất nguồn gốc thực phẩm khi có các dấu hiệu, nguy cơ ô nhiễm thực phẩm theo quy định.

3. Sở Công Thương

Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý được phân công, phân cấp theo quy định.

Tiếp tục xây dựng các mô hình kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ, siêu thị kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức chương trình xúc tiến thương mại nông sản (tổ chức các hội nghị, hội thảo...), kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm và quảng bá sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

4. Công an tỉnh

Chủ động nắm tình hình, triển khai các biện pháp nghiệp vụ làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xác minh, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP theo quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế trong kiểm tra, xác minh đối với nguồn nguyên liệu thực phẩm nông lâm thủy sản sử dụng tại bếp ăn, nhà hàng, khách sạn; đơn vị sản xuất, chế biến thực phẩm; xử lý hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm; vật tư nông nghiệp nhập lậu, không rõ nguồn gốc, giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, thẩm định, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Hướng dẫn, giám sát việc sử dụng, quyết toán kinh phí, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch hành động đảm bảo ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2026 đạt hiệu quả.

6. Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP lĩnh vực nông nghiệp; công khai các hành vi và cơ sở vi phạm, kết quả xử lý vi phạm. Đưa tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh làm tốt công tác đảm bảo ATTP, các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục phối hợp, tăng cường, truyền thông phổ biến về ATTP; vận động hội viên, thành viên ký cam kết và chấp hành các chính sách, pháp luật về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP; phát hiện và tố giác các trường hợp

sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật cấm, giả, ngoài danh mục; các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm không đảm bảo để kịp thời xử lý.

8. UBND xã, phường

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và chất lượng, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn; bố trí, ưu tiên kinh phí để triển khai Kế hoạch tại địa phương, cụ thể:

8.1. Về công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý vi phạm theo quy định; đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp; ưu tiên phân bổ kinh phí cho hoạt động kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp lưu thông và sử dụng; rà soát việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; hướng dẫn việc kinh doanh đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phát hiện, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm, đặc biệt là tình trạng kinh doanh không đúng địa điểm, không đảm bảo các điều kiện kinh doanh các mặt hàng vật tư nông nghiệp.

Phối hợp với các Sở chuyên ngành, các đơn vị có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý vi phạm theo quy định.

Rà soát, thống kê, bổ sung danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp. Tổ chức ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật về buôn bán vật tư nông nghiệp.

8.2. Về quản lý chất lượng ATTP trên địa bàn

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các văn bản quản lý nhà nước về chất lượng, ATTP.

Phối hợp với ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức thực hiện cơ chế chính sách pháp luật trong giám sát chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

Chủ động tổ chức kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện các quy định về ATTP trên địa bàn được phân cấp quản lý, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về chất lượng, ATTP.

Tổ chức ký cam kết, kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã cam kết, xử lý các cơ sở vi phạm cam kết đối với các cơ sở theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Chế độ báo cáo

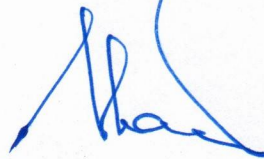
Định kỳ hàng (trước ngày 15 hàng tháng); 6 tháng (trước ngày 10/6), cả năm (trước ngày 25/11) các sở, ban, ngành, UBND xã, phường rà soát báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo./. *8*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Chất lượng, Chế biến và PTTT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: NN&MT, Tài chính, Y tế, Công Thương, Công an tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Báo và PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT2^(T.Tuấn). *21*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn